

Số: **190/2022/QĐST-HNGĐ**

Đông Anh, ngày 08 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 167/2022/TLST- HNGĐ ngày 28/3/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hương A**, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: Thôn X1, xã Y1, huyện Z1, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ở hiện nay: Số 35, đường X2, phường Y2, quận Z2, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1989.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm X3, xã Y3, huyện Z3, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/3/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hương A và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Hương A và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 34, đăng ký ngày 13/5/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Y3, huyện Z3, Thành phố Hà Nội cấp cho chị Nguyễn Thị Hương A và anh Nguyễn Văn B không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Không có.

- **Về tài sản chung:** Chị A, anh B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị Hương A chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **46285** ngày 25/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị A được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- UBND xã Y3;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Lâm Bình